TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày 07-03-2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Vũ Thị Kim Anh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 497/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tô Thị T H; nơi ĐKHKTT: Số 9 tầng 3 CT6 A5 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 1 tầng 1 CT3 A5 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Trần M K; nơi ĐKHKTT: Số 9 tầng 3 CT6 A5 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 1 tầng 1 CT3 A5 phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 04 tháng 10 năm 2018 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn là chị Tô Thị T H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Tô Thị T H và anh Trần M K kết hôn trên cở sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 9 năm 1992 tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2008 phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và căng thẳng từ năm 2016. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm và đặc biệt, do anh K nghiện chất ma túy, không giúp đỡ vợ con về kinh tế mà còn mang đồ đạc trong gia đình mang đi bán dẫn đến việc vợ chồng thường xuyên xô sát, cãi nhau. Mâu thuẫn căng thẳng nên hai vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị Tô Thị T H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần M K.

Về việc nuôi con: Chị Tô Thị T H và anh Trần M K có một con chung là Trần H H, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1993. Hiện con chung đã trên 18 tuổi nên chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị Tô Thị T H và anh Trần M K tự thỏa thuận, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Trần M K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc tiếp cận công khai tài liệu chứng cứ, Thông báo về việc thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân tại gia đình và chính quyền địa phương, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Trần M K đều vắng mặt không có lý do, không tham gia các phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, không có mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Tô Thị T H được ly hôn anh Trần M K; về việc nuôi con: Anh chị có một con chung là Trần H H, sinh ngày 09/4/1993 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết; không xét về việc chia tài sản chung của chị H và anh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Chị Tô Thị T H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Trần M K không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, anh K vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Trần M K theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Tô Thị T H và anh Trần M K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn của chị H và anh K qua các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập là đúng với thực tế, cả hai đã ly thân từ năm 2016 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án gửi các văn bản tố tụng và triệu tập tới Tòa án nhưng anh K đều không hợp tác, điều đó cho thấy anh K không quan tâm đến tâm tư nguyện vọng của chị H, không thực sự mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn để tiếp tục chung sống. Xét mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình mà ở đó vợ chồng phải biết yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt; phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm, sự nỗ lực từ hai phía của cả vợ và chồng. Trên thực tế, quan hệ hôn nhân của chị H và anh K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, xét có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H theo quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

+ Về việc nuôi con:

[4] Chị Tô Thị T H và anh Trần M K có một con chung là Trần H H, sinh ngày 09 tháng 4 năm 1993. Hiện tại, con chung đã trên 18 tuổi, các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Về việc chia tài sản:

[5] Chị Tô Thị T H và anh Trần M K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Về án phí:

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Tô Thị T H ly hôn anh Trần M K.

2. Về án phí: Chị Tô Thị T H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015510 ngày 14 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Tô Thị T H đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- UBND phường V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến